TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1071 /2019/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Huỳnh Thị Như Hà

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Ông Uông Văn Tuấn

Tại quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 378/2019/QĐST-DS ngày 03/9/2019 và quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 21A/2019/QĐ-SVBSQĐ ngày 09/9/2019.

Tòa án nhân dân quận T đã căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 214, Điều 215, Điều 219, Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm về việc " Tranh chấp thừa kế tài sản" giữa:

Nguyên đơn: Ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1930; Địa chỉ: thôn 5, Long Sơn, Thành phố V , tỉnh V.

Bị đơn: Bà Đặng Thị Tuyết L, sinh năm 1954; Địa chỉ: 85/10 Nguyễn Hồng Đào, Phường 14, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Bà Đặng Thị P, sinh năm 1954; Địa chỉ: ấp Tân Đông, xã Tân Hưng, huyện T , tỉnh N

2.Bà Đặng Thị H sinh 1957; Địa chỉ : A306 chung cư H , Phường K, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.Bà Đặng Thị Sương, sinh năm 1959; Địa chỉ: F7/6 ấp 6, xã Lê Minh Xuân, huyện B , Thành phố Hồ Chí Minh.

4.Ông Đặng Minh P , sinh 1961; Địa chỉ: 72/50 Nguyễn Hồng Đào, phường K, quận T , Thành phố Hồ Chí Minh.

5.Ông Đặng Minh T ,sinh năm 1964; Địa chỉ: 59/6 Nguyễn Hồng Đào, phường K, quận T , Thành phố Hồ Chí Minh.

6.Bà Đặng Thị Cẩm B (Đặng Thị Minh B), sinh năm 1967; Địa chỉ: 59/6 Nguyễn Hồng Đào, phường K, quận T , Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 13/9/2019 của Bà Đặng Thị Tuyết L là bị đơn trong vụ án; Nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 378/2019/QĐST-DS ngày 03/9/2019 của Tòa án nhân dân quận T với lý do bà đã nhiều lần yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án; đồng thời trong quyết định tạm đình chỉ Tòa án nhân dân quận T không nêu rõ liên quan đến việc chờ kết quả của vụ án nào.

XÉT THẤY:

[1] Về thời hạn kháng cáo: ngày 03/9/2019 Tòa án nhân dân quận T ban hành quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 378/2019/QĐST-DS ngày 03/9/2019 và ngày 09/9/2019 ban hành quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 21A/2019/QĐ-SVBSQĐ và ngày 11/9/2019 Tòa án đã tống đạt hai quyết định trên cho Bà Đặng Thị Tuyết L. Ngày 13/9/2019 bà L kháng cáo quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 378/2019/QĐST-DS ngày 03/9/2019. Ngày 17/9/2019, bà L đóng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0039156 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận T). Do đó, đơn kháng cáo của bà L còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung kháng cáo, bị đơn Bà Đặng Thị Tuyết L yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 378/2019/QĐST-DS ngày 03/9/2019 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Nhận định của Hội đồng phúc thẩm như sau:

Căn cứ lời khai của Ông Đặng Văn Đ, ông Đặng Minh T, ông Đặng Minh P , bà Đặng Thị S , bà Đặng Thị H thì trong 06 con của ông Đ và bà N thì có một người con là bà Đặng Thị Cẩm B (Đặng Thị Minh B) bị bệnh bẩm sinh từ nhỏ, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự và ông Đ đã có đơn tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà **B**.

Căn cứ thông báo thụ lý số 437/2019/TB-TA ngày 27/8/2019 thông báo thụ lý việc dân sự về việc " Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Đặng Thị Cẩm **B**(Đặng Thị Minh **B**)" của Tòa án nhân dân quận T.

Xét thấy, do bà Đặng Thị Cẩm **B**(Đặng Thị Minh **B**) là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án "Tranh chấp thừa kế tài sản" nên việc tạm đình chỉ để đợi kết quả giải quyết việc dân sự khác có liên quan giải quyết trước mới giải quyết được vụ án.

Do đó, Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận đơn kháng cáo của Bà Đặng Thị Tuyết L, giữ nguyên quyết định tạm đình chỉ số 378/2019/QĐST-DS ngày 03/9/2019 của Tòa án nhân dân quận

T, Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết.

[4] Do kháng cáo của Bà Đặng Thị Tuyết L không được chấp nhận nên Bà Đặng Thị Tuyết L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Cứ khoản 2 Điều 273, Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tiểu mục 2.1 mục 2 Danh mục án phí(ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của Bà Đặng Thị Tuyết L.

Giữ nguyên quyết định tạm đình chỉ số 378/2019/QĐST-DS ngày 03/9/2019 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Đặng Thị Tuyết L phải nộp án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiềm tạm ứng đã phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0039156 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận T, bà L đã nộp xong.

Nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm được xác định khi giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
-Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận T;
- Tòa án nhân dân Quận T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huỳnh Thị Như Hà